

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TAM NÔNG  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68 /2021/HS-ST  
Ngày 30 -11 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH PHÚ THỌ**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***

*Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thơm.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Hoàng Hưng.

Ông Nguyễn Đức Khởi.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông - tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông , tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:* Ông Vũ Anh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 49/2021/TLST - HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49 /2021/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

**Phạm Văn Ch** -sinh ngày 09 tháng 10 năm 1970; Nơi cư trú: Khu 2, xã Q, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn H, sinh năm 1937 và bà Nguyễn Thị C (đã chết); có vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1969 (đã ly hôn), con: có 03 con, con 33 tuổi, con nhỏ 29 tuổi; Nhân thân: Tại Bản án số 70/2016/HSST ngày 27/10/2016 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ xử phạt 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 12/6/2017;Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/9/2021 đến nay 14/9/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn và hiện đang bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Q, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

**Bị hại:** Bà Nguyễn Thị V - sinh năm 1960. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Ông Đào Quang B, sinh năm 1960.(Có mặt)

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960.( Có mặt)

Đều có địa chỉ: Khu 2, xã Q, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do biết gia đình bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1960(là hàng xóm) không có người trông coi nhà (bà V đi ở với con nên giao nhà cho con rể là anh Phùng Văn N, sinh năm 1977, ở khu 3, xã Q, trông nom giúp) nên Phạm Văn Ch đã nảy sinh ý định đến để trộm cắp tài sản. Khoảng 20 giờ ngày 04/9/2021, Ch đi bộ từ vườn

nhà mình qua vườn nhà ông bà Đ - M rồi trèo qua bờ tường rào sang vườn nhà bà V, sau đó Ch đi thẳng vào nhà bếp thấy cửa bị chốt và khóa Ch dùng tay kéo, đẩy nhiều lần làm gãy then cửa, rồi đi vào trong nhà bếp do trời tối nên Ch sử dụng đèn pin trên điện thoại của mình để soi sáng rồi lục soát tài sản và đã trộm cắp được 01 chiếc máy giặt nhãn hiệu Panasonic loại 9kg, 01 chiếc tivi nhãn hiệu LG loại 43 inch; 01 chiếc máy bơm nước; 02 chiếc loa thùng và 01 chiếc âm li nhãn hiệu ACNOS; 01 chiếc quạt treo tường nhãn hiệu SENKO. Số tài sản trộm cắp được Ch cho lên chiếc xe ô tô (trước đó Ch mượn của gia đình vợ chồng ông Bà Nguyễn Thị T và Đào Quang B, SN 1960, cùng khu) sau đó chở đến nhà ông BT và gửi ở đó (riêng chiếc quạt treo tường Ch để ở nhà mình). Sau đó Ch đi về nhà rồi lại tiếp tục đến nhà bà V, trộm cắp 04 chiếc chậu nhôm, 01 chiếc ấm đun nước, Ch vừa đem số tài sản trên ra đến sân nhà bà V, thì bị ông Hoàng Văn Ph, sinh năm 1959 (người cùng khu) phát hiện và đã dùng đèn pin soi thẳng vào mặt Ch nên Ch đã vứt bỏ lại số tài sản trên và bỏ chạy về nhà ngủ. Ông Ph đã gọi điện báo cho bà V biết và đã trình báo Công an xã Q và Cơ quan CSĐT Công an huyện Tam Nông để điều tra giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Nông đã ra Yêu cầu định giá tài sản đối với số tài sản do Ch trộm cắp nêu trên. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tam Nông đã định giá và kết luận: số tài sản Phạm Văn Ch chiếm đoạt có tổng trị giá tài sản là: 6.350.000đ ( *Sáu triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*). Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Tam Nông, Ch đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình như đã nêu ở trên ngoài ra Phạm Văn Ch còn khai: Khi Ch chở tài sản trộm cắp được đến nhà ông B gửi thì Ch có nói cho ông B biết đây là tài sản do Ch trộm cắp được mà có và ông B có hứa hẹn nếu bán được thì sẽ trả tiền cho Ch. Tuy nhiên, quá trình điều tra, lấy lời khai, đối chất giữa Ch và ông B, thì ông B đều khẳng định khi đem tài sản đến gửi thì Ch nói là tài sản do con gái Ch cho nên gửi hôm sau sẽ lấy, không biết đó là tài sản do Ch trộm cắp, mà sau khi gửi tài sản Ch đi về luôn. Do vậy, không đủ căn cứ để xử lý ông B và bà T về tội Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có.

Quá trình điều tra Công an huyện Tam Nông đã phối hợp cùng chính quyền xã Q tiến hành xác M tài sản đối với Phạm Văn Ch tại khu 2, xã Q, đã xác định: Ch sống trong ngôi nhà cấp 4 ba gian, được làm trên tổng diện tích đất là 400m<sup>2</sup> đứng tên Ch; trong nhà có giường, tủ ngoài ra không có tài sản gì khác có giá trị. Ch không có nghề nghiệp gì nên không có thu nhập.

Tại bản cáo trạng số 46/CT- VKSTN ngày 12 tháng 11 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông truy tố bị cáo Phạm Văn Ch về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã nêu, và phát biểu quan điểm như sau: Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 điều 173; Điều 38, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

( Bị cáo được khấu trừ 9 ngày tạm giữ từ ngày 05/9/2021 đến ngày 14/9/2021) Thời hạn tù tính ngày bị cáo đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Ch.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 đoạn then cửa bằng kim loại dài 7cm, đường kính 1,2cm; 01 đoạn then cửa bằng kim loại dài 10,2cm, đường kính 1,2cm; 01 khóa Việt Tiệp kích thước 8,7 x 5,3cm; 01 chiếc tải xác rắn màu trắng đã qua sử dụng, trên có ghi: “ Thức ăn hỗn hợp dạng viên cho lợn siêu nạc từ 20kg -22kg” và nhiều chữ màu xanh đỏ, kích thước 50x85cm; 01 chiếc tải xác rắn màu trắng đã qua sử dụng, trên có ghi: “ Thức ăn hỗn hợp heo thịt từ 30 kg - 100kg” và nhiều chữ màu xanh, kích thước 50x 85cm; 01 sim điện thoại số 0376115272 của Phạm Văn Ch, không còn giá trị sử dụng.

-Tịch thu 01 chiếc điện thoại di động nhả hiệu Masstel, màu xanh đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 355624302271703, số IMEI 2: 355624302477706 của bị cáo Phạm Văn Ch để sung công quỹ Nhà nước

Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tam Nông đã trả lại cho bà Nguyễn Thị V (anh Phùng Văn N nhận thay); 01 chiếc máy giặt, 01 chiếc tivi, 01 chiếc máy tăng âm (Âm ly) và 02 chiếc loa thùng; 01 máy bơm nước; 01 chiếc quạt điện; 01 chiếc ấm đun nước; 02 chiếc chậu nhôm ( Có đặc điểm như biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 21/10/2021). Trả lại cho ông Đào Quang B 01 chiếc xe lô bằng kim loại, có màu nâu đã qua sử dụng, 01 chiếc bát đã cũ màu xanh, đồ đã qua sử dụng (Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 09/11/2021) Bà V, ông B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Về án phí: Bị cáo Phạm Văn Ch phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:*

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*[2] Về nội dung:*

[2.1] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn Ch khai nhận:

Khoảng 20 giờ ngày 04/9/2021, Phạm Văn Ch đã có hành vi lợi dụng đêm tối và sự sơ hở của bà Nguyễn Thị V, khi vắng nhà không có người trông coi tài sản để lén lút chiếm đoạt tài sản gồm: 01 máy giặt, 01 tivi, 01 chiếc âm ly; 02 loa

thùng; 01 máy bơm nước; 01 chiếc quạt điện treo tường; 04 chiếc chậu nhôm; 01 ấm đun nước với tổng trị giá tài sản là 6.350.000đ.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phạm Văn Ch đã phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như kết luận của kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

*"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 2.000.000đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

[2.2]. Về tính chất mức độ, hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Đây là vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi cá nhân muốn có tiền nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên đã cố ý phạm tội. Vì vậy cần có hình phạt xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung

*Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo Phạm Văn Ch từng bị Tòa án nhân dân huyện Tam Nông xét xử về tội: “Trộm cắp tài sản”, đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội.

*Tình tiết giảm nhẹ:* Bị cáo Phạm Văn Ch thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

*Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo Phạm Văn Ch không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Do đó, cần xem xét mức hình phạt cho tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi thực hiện tội phạm đối với bị cáo đã gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có tác dụng răn đe, giáo dục trở thành người tốt và góp phần vào công cuộc phòng chống tội phạm.

*Về hình phạt bổ sung:* Ch không có nghề nghiệp nên không có thu nhập vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với: 01 đoạn then cửa bằng kim loại dài 7cm, đường kính 1,2cm; 01 đoạn then cửa bằng kim loại dài 10,2cm, đường kính 1,2cm; 01 khóa Việt Tiệp kích thước 8,7 x 5,3cm; 01 chiếc tải xác rắn màu trắng đã qua sử dụng, trên có ghi: “ Thức ăn hỗn hợp dạng viên cho lợn siêu nạc từ 20kg -22kg” và nhiều chữ màu xanh đỏ, kích thước 50x85cm; 01 chiếc tải xác rắn màu trắng đã qua sử dụng, trên có ghi: “ Thức ăn hỗn hợp heo thịt từ 30 kg - 100kg” và nhiều chữ màu xanh, kích thước 50x 85cm; 01 sim điện thoại số 0376115272, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

-Tịch thu 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 355624302271703, số IMEI 2: 355624302477706 của

bị cáo Phạm Văn Ch là phương tiện dùng để phạm tội để sung công quỹ Nhà nước

Đối với bị hại là bà Nguyễn Thị V và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Quang B: Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Tam Nông đã trả lại đã trả lại cho bà Nguyễn Thị V (anh Phùng Văn N nhận thay); 01 chiếc máy giặt, 01 chiếc tivi, 01 chiếc máy tăng âm (Âm ly) và 02 chiếc loa thùng; 01 máy bơm nước; 01 chiếc quạt điện; 01 chiếc ấm đun nước; 02 chiếc chậu nhôm ( Có đặc điểm như biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 21/10/2021). Trả lại cho ông Đào Quang B 01 chiếc xe lôi bằng kim loại, có màu nâu đã qua sử dụng, 01 chiếc bát đĩa cũ màu xanh, đồ đã qua sử dụng (Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 09/11/2021) Bà V, ông B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Tam Nông, Ch đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình như đã nêu ở trên ngoài ra Phạm Văn Ch còn khai: Khi Ch chở tài sản trộm cắp được đến nhà ông B gửi thì Ch có nói cho ông B biết đây là tài sản do Ch trộm cắp được mà có và ông B có hứa hẹn nếu bán được thì sẽ trả tiền cho Ch. Tuy nhiên, quá trình điều tra, lấy lời khai, đối chất giữa Ch và ông B, thì ông B đều khẳng định khi đem tài sản đến gửi thì Ch nói là tài sản do con gái Ch cho nên gửi hôm sau sẽ lấy, không biết đó là tài sản do Ch trộm cắp, mà sau khi gửi tài sản Ch đi về luôn. Do vậy, không đủ căn cứ để xử lý ông B và bà T về tội Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào 1 điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo: Phạm Văn Ch phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Phạm Văn Ch 12 ( Mười hai) tháng tù. (Bị cáo được khấu trừ 9 ngày tạm giữ từ ngày 05/9/2021 đến ngày 14/9/2021) Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Ch.

- Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 đoạn then cửa bằng kim loại dài 7cm, đường kính 1,2cm; 01 đoạn then cửa bằng kim loại dài 10,2cm, đường kính 1,2cm; 01 khóa Việt Tiệp kích thước 8,7 x 5,3cm; 01 chiếc tải xác rắn màu trắng đã qua sử dụng, trên có ghi: “Thức ăn hỗn hợp dạng viên cho lợn siêu nạc từ 20kg -22kg” và nhiều chữ màu xanh đỏ, kích thước 50x85cm; 01 chiếc tải xác rắn màu trắng đã qua sử dụng, trên có ghi: “Thức ăn hỗn hợp heo thịt từ 30 kg - 100kg” và nhiều chữ màu xanh, kích thước 50x 85cm; 01 sim điện thoại số 0376115272.

Tịch thu 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 355624302271703, số IMEI 2: 355624302477706 của bị cáo Phạm Văn Ch để sung công quỹ Nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông và Công an huyện Tam Nông ngày 15/11/2021)

- Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Tam Nông đã trả lại đã trả lại cho bà Nguyễn Thị V (anh Phùng Văn N nhận thay); 01 chiếc máy giặt, 01 chiếc tivi, 01 chiếc máy tăng âm (Âm ly) và 02 chiếc loa thùng; 01 máy bơm nước; 01 chiếc quạt điện; 01 chiếc ấm đun nước; 02 chiếc chậu nhôm (Có đặc điểm như biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 21/10/2021). Trả lại cho Ông Đào Quang B 01 chiếc xe ô tô bằng kim loại, có màu nâu đã qua sử dụng, 01 chiếc bát đĩa cũ màu xanh, đồ đã qua sử dụng (Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 09/11/2021).

- Về án phí:

Bị cáo Phạm Văn Ch phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND H.Tam Nông, tỉnh Phú Thọ;
- Công an H.Tam Nông, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THA Dân sự H.Tam nông, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thơm**